

QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN

(Ban hành kèm theo quyết định số: 270 /QĐ- PTI- BHCN ngày 26 / 09 /2012 của Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện)

Nội dung

Chương I:	Định nghĩa
Chương II:	Phạm vi bảo hiểm
Chương III:	Điểm loại trừ
Chương IV:	Điều kiện chung
Chương V:	Bồi thường
Chương VI:	Điều khoản mở rộng

CHƯƠNG I - ĐỊNH NGHĨA

1. **Công ty bảo hiểm** Là Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bru điện và các Công ty thành viên, sau đây gọi tắt là PTI.
2. **Các hoạt động thể thao chuyên nghiệp** là các hoạt động thể thao mang lại nguồn thu nhập sống chính và thường xuyên cho người được bảo hiểm.
3. **Các hoạt động thể thao nguy hiểm** là các hoạt động trên không (trừ khi đi lại bằng đường hàng không), các môn thể thao mùa đông, môn thể thao bay lượn, săn bắn, hockey trên băng, nhảy dù, đấu vật, môn bóng ngựa, môn lướt ván, bơi thuyền buồm cách xa bờ 5 km, các cuộc đua (không bao gồm các cuộc đua mang tính chất từ thiện, các cuộc đua mang tính chất nội bộ do công ty tổ chức).
4. **Chi phí thông lệ và hợp lý** là những chi phí y tế cần thiết không vượt quá mức chi phí chung của các nhà cung cấp dịch vụ y tế có cùng mức độ trong phạm vi địa lý của Hợp đồng, nơi phát sinh những chi phí đó, khi cung cấp các dịch vụ điều trị tương đương hoặc mức độ điều trị, dịch vụ, hay việc cung cấp dịch vụ đối với bệnh tật tương tự.
5. **Chi phí y tế thực tế** là những chi phí hợp lý và cần thiết về mặt y tế theo chỉ định của Bác Sĩ điều trị, phát sinh khi Người được bảo hiểm phải điều trị tổn thương thân thể gây ra do tai nạn
6. **Chủ hợp đồng** là đơn vị ký kết hợp đồng Bảo hiểm với PTI và được ghi tên là Chủ hợp đồng trong Hợp đồng bảo hiểm.
7. **Cơ sở y tế** là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp được nhà nước công nhận, có giấy phép điều trị nội trú, ngoại trú, không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hoặc điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích.
8. **Mất tích** Khi một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tổ tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn hai năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.

Các bên cũng đồng ý và thỏa thuận rằng nếu một người được bảo hiểm mất tích do nguyên nhân tai nạn, PTI cho là người đó đã tử vong và sẽ có trách nhiệm thanh toán tiền bảo hiểm trong trường hợp tử vong quy định trong đơn bảo hiểm.

Tuy nhiên nếu sau đó người mất tích được biết là vẫn còn sống, thì người được hưởng lợi số tiền bảo hiểm trên trả lại ngay cho PTI số tiền PTI đã bồi thường cho họ.

9. **Ngày hiệu lực bảo hiểm** là ngày mà mỗi thời hạn bảo hiểm được bắt đầu. Đối với các Hợp đồng bảo hiểm được tái tục liên tục hàng năm, ngày Hiệu lực hợp đồng là ngày tái tục hợp đồng. Trong Hợp đồng bảo hiểm này, Hiệu lực hợp đồng được tính từ 00:01h của ngày đó.

Ngày hiệu lực bảo hiểm đối với mỗi người được bảo hiểm là ngày người đó tham gia hoặc tái tham gia vào Hợp đồng bảo hiểm

10. **Người được bảo hiểm** là người được PTI chấp nhận bảo hiểm và được ghi trong Danh sách Người được bảo hiểm
11. **Những Người phụ thuộc** bao gồm vợ, chồng, con cái hợp pháp. Con cái là những người từ 12 tháng tuổi đến 18 tuổi hoặc đến 24 tuổi đang theo học các khóa học dài hạn toàn thời gian, chưa kết hôn và sống phụ thuộc vào Người được bảo hiểm. Tất cả những người phụ thuộc phải có tên trong hợp đồng bảo hiểm như Người được bảo hiểm
12. **Số tiền bảo hiểm** là số tiền tối đa PTI có thể trả cho Người được bảo hiểm như được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm.
13. **Tai nạn** là các sự kiện bất ngờ gây ra bởi một lực từ bên ngoài và hữu hình lên thân thể Người được bảo hiểm xảy ra trong thời hạn bảo hiểm. Sự kiện này gây ra tổn hại trên thân thể người được bảo hiểm và xảy ra ngoài ý muốn, ngoài tầm kiểm soát của Người được bảo hiểm, và là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật thân thể.
14. **Thương tật tạm thời** là tổn thương thân thể do tai nạn gây ra làm cho Người được bảo hiểm không thể thực hiện công việc liên quan đến nghề nghiệp trong thời gian điều trị y tế.
15. **Thương tật bộ phận vĩnh viễn** là các thương tật được liệt kê trong Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật vĩnh viễn (mục Thương tật Bộ phận Vĩnh viễn) - đính kèm hợp đồng bảo hiểm hoặc các tổn thương thân thể do tai nạn gây ra làm cho người được bảo hiểm vĩnh viễn mất đi một phần khả năng lao động do hậu quả của việc bị cắt hoặc mất hoặc mất khả năng sử dụng hoặc liệt một phần cơ thể mà với điều kiện y học hiện tại không có khả năng khắc phục và kéo dài trong vòng 52 tuần liên tục.
16. **Thương tật toàn bộ vĩnh viễn** là các thương tật được liệt kê trong Bảng trả tiền tỷ lệ thương tật vĩnh viễn (mục Thương tật Toàn bộ Vĩnh viễn) - đính kèm hợp đồng bảo hiểm hoặc các tổn thương thân thể do tai nạn gây ra làm cho Người được bảo hiểm mất hoàn toàn khả năng thực hiện các công việc thường nhật của người đó hay bị mất hoàn toàn khả năng lao động trong bất kỳ loại lao động nào và kéo dài 104 tuần liên tục và không hy vọng vào sự tiến triển của thương tật đó.
17. **Tổn thương thân thể** là những tổn thương xảy ra trong thời hạn bảo hiểm chỉ do nguyên nhân Tai Nạn mà không do bệnh tật, ốm đau, suy giảm sức khỏe hoặc thần kinh, theo thời gian, tuổi tác.

- 18. Lương trong quá trình điều trị thương tật** là số tiền PTI sẽ trả bồi thường theo số ngày thực nghỉ để điều trị tổn thương thân thể theo chỉ định của bác sĩ, tối đa không vượt quá số tiền hoặc thời gian quy định trong Hợp đồng bảo hiểm
- 19. Tình trạng nguy kịch** là tình trạng sức khỏe mà theo ý kiến bác sĩ cần phải điều trị khẩn cấp để tránh tử vong.

CHƯƠNG II – PHẠM VI BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm này bảo hiểm cho tử vong/thương tật vĩnh viễn, lương trong thời gian điều trị, chi phí y tế do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm và hậu quả của tai nạn trong vòng 104 tuần kể từ ngày xảy ra tai nạn.

1. Tử vong, thương tật vĩnh viễn

Nếu người được bảo hiểm bị Thương tật thân thể như được liệt kê trong Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật vĩnh viễn, PTI căn cứ vào Bảng tỷ lệ này để trả tiền bảo hiểm cho Người được bảo hiểm theo các điều kiện áp dụng sau:

- a. Chỉ bồi thường 50% của quyền lợi bảo hiểm tương ứng của các thương tổn do bị đứt lìa được thể hiện trong Bảng trả tiền tỷ lệ thương tật vĩnh viễn đối với các trường hợp bị cứng khớp các ngón tay (ngoại trừ ngón cái và ngón trỏ) và các ngón chân (ngoại trừ ngón chân cái).
- b. Trường hợp có nhiều thương tật ở cùng một bộ phận cơ thể, tổng số tiền trả cho các thương tật không được vượt quá tỷ lệ mất bộ phận cơ thể đó
- c. Nếu người được bảo hiểm tử vong (trong vòng 104 tuần tính từ ngày bị tổn thương) sau khi đã nhận quyền lợi bảo hiểm theo quy định nêu trong Phần A của Bảng quyền lợi bảo hiểm thì PTI sẽ trả phần tiền bảo hiểm còn lại nếu tiền bồi thường cho Tử Vong nhiều hơn tiền bồi thường nêu trong Phần A của Bảng quyền lợi bảo hiểm đã nhận.
- d. Tổng các chi phí bồi thường bảo hiểm cho một người được bảo hiểm không vượt quá 100% số tiền bảo hiểm.
- e. Các trường hợp thương tật không được liệt ở đây sẽ được bồi thường theo tỉ lệ phần trăm mức độ thương tật căn cứ vào những trường hợp đã được liệt kê, không kể đến nghề nghiệp của Người được bảo hiểm. Trong trường hợp không thống nhất về tỉ lệ thương tật, các bên đồng ý đưa vụ việc ra Hội đồng giám định y khoa để giải quyết.
- f. Những trường hợp tổn thương bị mất khả năng sử dụng ở các chi hoặc những bộ phận của chi sẽ được đánh giá tương tự những thương tổn do bị đứt lìa.
- g. Trong trường hợp Người được bảo hiểm là người chỉ có một mắt trước khi có tai nạn xảy ra, sau khi bị tai nạn bị mất thị lực hoàn toàn con mắt duy nhất, thì tiền bồi thường sẽ tăng lên 80% thay vì 55% theo quy định trong Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật.
- h. Trong trường hợp thương tật vĩnh viễn chưa được xác định, trước khi số tiền bảo hiểm được trả cho thương tật vĩnh viễn thì thương tật phải diễn biến kéo dài trong 52 tuần.

- i. Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật có sẵn của người được bảo hiểm hoặc điều trị thương tật thân thể không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ sở y tế thì PTI chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại thương tật tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.
- j. Trường hợp tai nạn xảy ra đối với người đang mang thai, PTI chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại thương tật tương tự ở người có sức khỏe bình thường không mang thai. Các tổn thương có thể có cho thai nhi và/hoặc cho người mẹ từ các biến chứng thai sản phát sinh trong vụ tai nạn không thuộc phạm vi bảo hiểm.

2. Lương trong quá trình điều trị thương tật

Trong trường hợp người được bảo hiểm bị Thương tật tạm thời phải nghỉ việc để điều trị theo chỉ định của bác sỹ, PTI sẽ trả một số tiền mỗi ngày như nêu trong Hợp đồng bảo hiểm (cho dù sau đó thương tật này có được xác định là vĩnh viễn hay không). Tiền bảo hiểm trả cho thời gian nghỉ điều trị này không quá số tiền và thời hạn đã chọn trong Hợp đồng.

Tính từ ngày thương tật xảy ra, số tiền chi trả bảo hiểm sẽ được căn cứ vào số tiền mặt chi trả đã chọn hoặc số tiền lương mỗi ngày căn cứ vào mức lương tháng của người được bảo hiểm như ghi tại Hợp đồng bảo hiểm.

Số tiền lương mỗi ngày được tính trên cơ sở mức lương tháng trên hợp đồng lao động hoặc theo khai báo mới nhất của Chủ hợp đồng bảo hiểm (đã được PTI xác nhận) tại thời điểm xảy ra tai nạn (không tính tiền thưởng, tiền thêm giờ hay các khoản thu nhập không cố định khác .v.v...) theo công thức sau:

Lương tháng (như thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm)

30 ngày

3. Chi phí y tế

Là mức bồi thường cho các chi phí y tế cần thiết và hợp lý đến mức giới hạn chi phí y tế của Hợp đồng bảo hiểm cho mỗi thời hạn bảo hiểm. Chi phí y tế là các chi phí để trả cho các phí tổn điều trị và/hoặc những dịch vụ chuyên môn được cung cấp bởi bác sỹ hoặc y tá có trình độ chuyên môn và giấy phép hành nghề hợp pháp tại các cơ sở y tế.

Ngoài ra, chi phí y tế theo quy tắc bảo hiểm này bao gồm cả chi phí vận chuyển cấp cứu (là Chi phí cho việc vận chuyển khẩn cấp và sơ cấp cứu để đưa Người được bảo hiểm trong tình trạng nguy kịch đến điều trị tại phòng cấp cứu của bệnh viện hoặc phòng khám gần nhất với điều kiện chăm sóc y tế thích hợp). Chi phí vận chuyển khẩn cấp không bao gồm chi phí vận chuyển bằng đường hàng không, dịch vụ vận chuyển của SOS.

CHƯƠNG III – ĐIỂM LOẠI TRỪ

1. Các chi phí điều trị bất hợp lý, không cần thiết về mặt y tế, không theo thông lệ hợp lý và không theo chỉ định của bác sĩ.
2. Hành động cố ý gây thiệt hại của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm.
3. Người được bảo hiểm cố ý vi phạm pháp luật, nội quy, quy định của chính quyền địa phương hoặc các cơ quan, tổ chức được thành lập theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
4. Hậu quả của tình trạng thai sản, sanh đẻ, hoặc các ốm đau, bệnh tật, bệnh nghề nghiệp.
5. Người được bảo hiểm tham gia các hoạt động thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động thể thao nguy hiểm, các hoạt động của lực lượng vũ trang
6. Điều khiển hoặc thi hành công vụ trên máy bay, trừ khi là hành khách mua vé trên máy bay của một hãng hàng không chở khách hoặc thuê chuyên hoạt động.
7. Chiến tranh, nội chiến, đình công, khủng bố.
8. Người được bảo hiểm bị tác động bởi chất kích thích, chất gây nghiện, thuốc cai nghiện, thuốc không được bác sĩ chuyên môn kê toa, rượu, bia hoặc các chất có cồn và việc ảnh hưởng này là nguyên nhân gây ra tai nạn.
9. Người được bảo hiểm điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá quy định của Luật giao thông
10. Các chấn thương do các tác nhân hạt nhân gây ra hoặc do bị nhiễm chất phóng xạ.
11. Bất kỳ hành động cố ý phạm pháp hoặc ẩu đả của Người được bảo hiểm, trừ khi là hành động cứu người, bảo vệ tài sản hoặc tự vệ.
12. Hậu quả phát sinh từ việc ăn, uống hoặc hít phải hơi độc, khí độc, chất độc.
13. Các chi phí và điều trị từ trước ngày có hiệu lực của hợp đồng.
14. Các chi phí và điều trị cho các đối tượng không đủ điều kiện tham gia bảo hiểm.
15. Các hình thức điều trị thẩm mỹ, giải phẫu thẩm mỹ hoặc phẫu thuật tạo hình và các hậu quả liên quan.
16. Dịch vụ điều trị tại nhà (không bao gồm chi phí y tá chăm sóc tại nhà) hoặc tại viện điều trị bằng thủy lực hay các phương pháp thiên nhiên, spa, viện điều dưỡng, an dưỡng, hoặc tại những nơi không phải là Cơ sở y tế.
17. Điều trị và phẫu thuật theo yêu cầu của Người được bảo hiểm mà không liên quan tới điều kiện điều trị và phẫu thuật bình thường do ngành y tế quy định.
18. Điều trị bệnh nghề nghiệp.
19. Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị hoặc dụng cụ chỉnh hình, các thiết bị trợ thính hoặc thị lực, nặng hay xe lăn, các máy móc phục vụ cá nhân

Người được bảo hiểm để chẩn đoán bệnh hoặc hỗ trợ điều trị y tế (máy tạo nhịp tim, máy khí dung...).

20. Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, bộ phận giả ngoại trừ các dụng cụ, thiết bị cần thiết phải được cấy ghép vào bên trong cơ thể để duy trì sự sống như quy định trong Quyền lợi chi phí phẫu thuật.
21. Hậu quả của việc sử dụng ma túy, các chất có cồn, thuốc không có chỉ định của bác sĩ chuyên môn hoặc thuốc chỉ định để điều trị các bệnh nghiện.
22. Các chi phí để có cơ quan cấy ghép nội tạng như cho, nhận, mua, vận chuyển, bảo quản nội tạng. Tuy nhiên, hợp đồng bảo hiểm này bảo hiểm cho các chi phí y tế cho việc cấy ghép nội tạng vào cơ thể.
23. Thực phẩm chức năng, khoáng chất, các chất hữu cơ bổ sung cho chế độ dinh dưỡng hoặc phục vụ cho chế độ ăn kiêng có sẵn trong tự nhiên, các sản phẩm mỹ phẩm.
24. Việc điều trị không được khoa học công nhận, điều trị thử nghiệm.

CHƯƠNG IV - ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Phạm vi địa lý

Phạm vi địa lý được bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này là lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, trừ khi có thỏa thuận khác.

2. Đối tượng bảo hiểm

Độ tuổi để tham gia bảo hiểm là từ đủ 12 tháng tuổi cho tới 65 tuổi và loại trừ những người bị bệnh tâm thần, thương tật vĩnh viễn từ 80% trở lên.

Đối với Người phụ thuộc, PTI chỉ nhận bảo hiểm vào ngày bắt đầu bảo hiểm, không chấp nhận trường hợp tham gia bảo hiểm vào giữa thời hạn hợp đồng, ngoại trừ:

- Người phụ thuộc của nhân viên mới làm việc cho Chủ hợp đồng bảo hiểm;
- Vợ/chồng mới cưới trong thời hạn bảo hiểm;
- Con đủ tuổi tham gia bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm.

Trường hợp trẻ em từ đủ 15 ngày tuổi đến 12 tháng tuổi được bảo hiểm theo quy tắc này với điều kiện phải thông báo cho PTI bằng văn bản và được PTI chấp thuận bằng văn bản.

3. Thời hạn bảo hiểm

Là 1 năm kể từ ngày hiệu lực bảo hiểm, trừ trường hợp có thỏa thuận khác với PTI.

4. Xác minh

PTI có quyền chỉ định chuyên gia y khoa và/hoặc chuyên gia giám định tổn thất để tiến hành kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm và các thông tin có liên quan đến việc giải quyết khiếu nại vào bất cứ lúc nào. Thêm vào đó, PTI có quyền yêu cầu tiến hành khám nghiệm tử thi trong trường hợp xảy ra tử vong nếu việc này không vi phạm pháp luật hiện hành hoặc không ảnh hưởng đến tín ngưỡng và thuần phong mỹ tục.

5. Quyền lợi bảo hiểm

- a. Thời hạn bảo hiểm lớn hơn một năm và không chẵn năm, quyền lợi bảo hiểm cho khoảng thời gian vượt quá số chẵn năm được quy định như sau:
 - Được sử dụng mức quyền lợi bảo hiểm một năm nếu phí bảo hiểm cho khoảng thời gian vượt quá đó được tính theo phí ngắn hạn
 - Được sử dụng mức quyền lợi bảo hiểm theo tỷ lệ giữa khoảng thời gian vượt quá với một năm nếu phí bảo hiểm được tính theo tỷ lệ.
- b. Thời hạn bảo hiểm bằng một năm: được sử dụng quyền lợi bảo hiểm một năm
- c. Thời hạn bảo hiểm dưới một năm: được sử dụng mức quyền lợi một năm và áp dụng phí bảo hiểm ngắn hạn

6. Phí bảo hiểm ngắn hạn

- a. Đối với thời hạn đến đủ 1 tháng = 1/4 phí bảo hiểm năm
- b. Đối với thời hạn đến đủ 2 tháng = 3/8 phí bảo hiểm năm

- c. Đối với thời hạn đến đủ 3 tháng = 1/2 phí bảo hiểm năm
- d. Đối với thời hạn đến đủ 4 tháng = 5/8 phí bảo hiểm năm
- e. Đối với thời hạn đến đủ 6 tháng = 3/4 phí bảo hiểm năm
- f. Đối với thời hạn đến đủ 8 tháng = 7/8 phí bảo hiểm năm
- g. Đối với thời hạn trên 8 tháng = Phí bảo hiểm năm

7. Thông báo ủy quyền và thông báo chuyển nhượng

PTI không bị bắt buộc phải chấp nhận bất kỳ thông báo nào về các điều khoản liên quan đến việc tín thác, các khoản phí tổn, thế chấp, chuyển nhượng hoặc các giao dịch khác với hoặc có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này.

8. Chấm dứt hợp đồng

- a. Nếu Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong quy tắc này, hợp đồng bảo hiểm sẽ không còn hiệu lực đối với người đó và Người được bảo hiểm sẽ không được hưởng bất cứ quyền lợi nào thuộc Hợp đồng bảo hiểm. Khoản phí bảo hiểm đã đóng không được hoàn lại.
- b. Trường hợp một trong hai bên đề nghị chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 30 ngày kể từ ngày có ý định chấm dứt. Việc chấm dứt hợp đồng phải phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm và Bộ luật dân sự và tuân thủ theo hai trường hợp sau:
 - Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm của Chủ hợp đồng bảo hiểm, PTI sẽ hoàn trả 80% phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại, với điều kiện đến thời điểm đó hợp đồng bảo hiểm có tỷ lệ bồi thường/phí bảo hiểm dưới 40%.
 - Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm của PTI, PTI sẽ hoàn trả 100% phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại.

9. Trách nhiệm của Chủ hợp đồng bảo hiểm và Người được bảo hiểm

- a. kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin bảo hiểm theo yêu cầu của PTI tuân thủ các điều khoản điều kiện và nộp phí bảo hiểm đúng, đủ theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm.
- b. Thông báo sớm nhất những tình huống có thể dẫn đến yêu cầu trả tiền bảo hiểm, trung thực trong việc khai báo và cung cấp các chứng từ chính xác về rủi ro được bảo hiểm xảy ra.
- c. Trường hợp người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm, phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

10. Điều khoản tự động thêm bớt nhân sự, điều chỉnh lương

Bất kỳ nhân viên mới nào của Chủ hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động được bảo hiểm với số tiền bảo hiểm không vượt quá số tiền bảo hiểm như ghi trong Hợp đồng bảo

hiểm hoặc bản Sửa đổi bổ sung có hiệu lực mới nhất và Hợp đồng cũng tự loại bỏ những nhân viên hiện đang được bảo hiểm ra khỏi danh sách nhân viên của Chủ hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện là Chủ hợp đồng thông báo cho PTI việc điều chỉnh nhân sự vào cuối mỗi tháng của thời hạn bảo hiểm. Việc thông báo phải được thực hiện bằng văn bản và phải được PTI xác nhận. Phí bảo hiểm được tính trên cơ sở tỉ lệ của thời hạn được bảo hiểm hoặc ngừng bảo hiểm sau khi Chủ hợp đồng đã nêu rõ việc điều chỉnh nhân sự.

Điều khoản bảo hiểm tự động không áp dụng đối với bất kỳ nhân viên nào có số tiền bảo hiểm vượt quá số tiền bảo hiểm cao nhất của các thành viên hiện tại trong nhóm, không áp dụng đối với người nước ngoài và thân nhân. Bảo hiểm cho những đối tượng trên chỉ có thể được cung cấp sau khi Chủ hợp đồng đã yêu cầu bằng văn bản và được PTI chấp thuận bằng văn bản.

Các bên thỏa thuận rằng các nhân viên được bảo hiểm phải có Hợp đồng lao động với Chủ hợp đồng bảo hiểm phù hợp với Bộ luật lao động Việt Nam.

Các bên cũng thỏa thuận áp dụng điều khoản tự động điều chỉnh lương theo thỏa thuận lao động của Chủ hợp đồng bảo hiểm với nhân viên, với điều kiện Chủ hợp đồng bảo hiểm phải cập nhật hàng tháng bằng văn bản việc thay đổi tổng quỹ lương hoặc chi tiết lương từng tháng chi PTI. Phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh theo mức lương thay đổi.

11. Điều khoản về tiền tệ và tỉ giá:

Quyền lợi bảo hiểm và Phí bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này được thanh toán bằng Đồng Việt Nam.

Trường hợp số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm được quy định bằng đô la Mỹ, Bên tham gia bảo hiểm và PTI sẽ thỏa thuận một tỉ giá quy đổi tại ngày bắt đầu bảo hiểm. Tỉ giá này sẽ được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm. Đồng thời tỉ giá này được sử dụng để thanh toán quyền lợi bảo hiểm và phí bảo hiểm trong suốt Thời hạn bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung gia hạn hợp đồng (nếu có).

12. Điều khoản đảm bảo thanh toán phí:

- a. Các bên thỏa thuận và ghi nhận rằng, cho dù có bất kỳ điều kiện nào trái ngược trong Hợp đồng bảo hiểm này, và trên cơ sở tuân theo Mục b quy định dưới đây, điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm của PTI theo Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm, Sửa đổi bổ sung, hoặc Giấy Chứng nhận bảo hiểm tạm thời là phí bảo hiểm đã được thanh toán hoặc trên thực tế đã được chuyển trả đầy đủ tới PTI, Môi giới hoặc Đại lý bảo hiểm đã cấp hoặc thu xếp Hợp đồng bảo hiểm theo các quy định sau:
 - i. nếu thời hạn bảo hiểm là 30 ngày hoặc dài hơn, trong vòng 30 ngày kể từ:
 - ngày bắt đầu hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm tạm thời; hoặc
 - ngày hiệu lực quy định trong mỗi Sửa đổi bổ sung (nếu có) được cấp theo Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm tạm thời

- ngày phát hành Hợp đồng bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có) được cấp theo Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm tạm thời nếu ngày phát hành các tài liệu này xảy ra sau 30 ngày kể từ ngày hiệu lực quy định trong các tài liệu đó, hoặc
 - ii. nếu PTI chấp nhận việc thanh toán phí bảo hiểm theo kỳ, trong cũng 30 ngày kể từ:
 - ngày bắt đầu hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm tạm thời cho kỳ thanh toán đầu tiên và các ngày thỏa thuận cho các kỳ thanh toán tiếp sau đó, hoặc
 - ngày hiệu lực quy định trong mỗi Sửa đổi bổ sung được cấp theo Hợp đồng bảo hiểm cho kỳ thanh toán đầu tiên và các ngày thỏa thuận cho các kỳ thanh toán sau đó, hoặc
 - ngày phát hành Hợp đồng bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung, nếu có, được cấp theo Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm, Giấy Chứng nhận bảo hiểm tạm thời nếu ngày phát hành các tài liệu này xảy ra sau 30 ngày kể từ ngày hiệu lực quy định trong các tài liệu đó cho kỳ thanh toán đầu tiên và các ngày thỏa thuận cho các kỳ thanh toán sau đó.
 - iii. nếu thời hạn bảo hiểm ít hơn 30 ngày, phí bảo hiểm phải được thanh toán ngay khi có Giấy báo nợ nhưng không chậm hơn 15 ngày kể từ ngày hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung, nếu có, được cấp theo Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm hoặc Giấy Chứng nhận bảo hiểm tạm thời.
 - b. Trong trường hợp khoản phí bảo hiểm đề cập ở trên chưa được thanh toán đầy đủ cho PTI, Môi giới, Đại lý bảo hiểm như kê khai theo tính chất và thời gian quy định như trên (thời hạn đảm bảo thanh toán phí bảo hiểm), hiệu lực bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm, Sửa đổi bổ sung, hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ ngày kế tiếp ngày hết hạn của thời hạn đảm bảo thanh toán phí bảo hiểm và PTI sẽ được miễn mọi trách nhiệm kể từ đó. Đồng thời trong trường hợp này, PTI sẽ được hưởng khoản phí bảo hiểm tính theo tỷ lệ những ngày Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực nhưng không nhỏ hơn USD 25.
 - c. Các bên cũng thỏa thuận rằng trong trường hợp phí bảo hiểm nói trên đã được thanh toán hoặc trên thực tế đó được chuyển trả đầy đủ cho PTI Môi giới hoặc Đại lý bảo hiểm sau thời hạn thanh toán phí quy định (thời hạn bảo đảm thanh toán phí), Hợp đồng Bảo hiểm, Chứng nhận tái tục bảo hiểm, Sửa đổi bổ sung hoặc Giấy Chứng nhận bảo hiểm tạm thời sẽ có hiệu lực trở lại và PTI sẽ có trách nhiệm bảo hiểm từ thời điểm đó trở đi nhưng được miễn mọi trách nhiệm phát sinh trước ngày thanh toán phí muộn đó.
13. Trong thời hạn đảm bảo thanh toán phí theo quy định tại điểm a,b,c nói trên, mọi yêu cầu bồi thường phát sinh (nếu có) sẽ được PTI tiếp nhận nhưng chỉ được giải quyết sau khi Chủ Hợp đồng bảo hiểm thanh toán đầy đủ phí bảo hiểm cho PTI.

W

14. Người thụ hưởng quyền lợi tử vong

PTI sẽ trả tiền bồi thường tử vong cho Người Thụ Hưởng theo chỉ định trước của Người được bảo hiểm hoặc cho Người Thừa Kế hợp pháp theo quy định của Pháp luật về thừa kế nếu không chỉ định Người Thụ Hưởng hoặc Người Thụ Hưởng đã qua đời.

CHƯƠNG V: BÒI THƯỜNG

1. Thủ tục bồi thường

Trường hợp NDBH bị tai nạn thì NDBH/người thụ hưởng/người thừa kế hợp pháp phải thông báo cho Công ty bảo hiểm bằng văn bản (theo mẫu thông báo tổn thất của PTI đính kèm quy tắc này) trong vòng 120 ngày kể từ ngày bị tai nạn. Nếu NDBH/người thụ hưởng/người thừa kế hợp pháp không thông báo đúng thời hạn quy định thì PTI sẽ từ chối thanh toán yêu cầu trả tiền bảo hiểm.

Khi yêu cầu PTI bồi thường, người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp hoặc người được ủy quyền phải gửi các chứng từ sau đây trong vòng 12 tháng kể từ ngày tai nạn hoặc tử vong. Quá thời hạn trên, hồ sơ bồi thường sẽ bị từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường, trừ trường hợp bất khả kháng:

- a. Giấy yêu cầu bồi thường được kê khai đầy đủ theo mẫu của PTI, có chữ ký và con dấu của công ty đứng tên Chủ hợp đồng bảo hiểm (trừ khi có thỏa thuận khác)
- b. Giấy chứng thương (trường hợp thương tật vĩnh viễn), giấy chứng tử (trường hợp tử vong)
- c. Giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp tử vong và không có chỉ định Người Thụ Hưởng trước)
- d. Chỉ định nghỉ của bác sĩ điều trị (trường hợp Người được bảo hiểm phải nghỉ việc để điều trị sau tai nạn)
- e. Các chứng từ y tế (đối với hoá đơn, chứng từ thanh toán, PTI chỉ chấp nhận bản chính):
 - Giấy ra viện, Giấy chứng nhận phẫu thuật (trường hợp phải phẫu thuật)
 - Chỉ định hoặc kết quả xét nghiệm, XQ, CT...
 - Toa thuốc, hóa đơn mua thuốc, biên lai thu viện phí, phiếu thu (theo mẫu của Bộ Tài chính)
- f. Biên bản tai nạn
- g. Giấy phép lái xe hợp lệ (trong trường hợp Người được bảo hiểm bị tai nạn khi điều khiển xe từ 50cc trở lên)
- h. Bảng chấm công, hợp đồng lao động/thỏa thuận lao động, bảng lương có xác nhận của Chủ hợp đồng lao động hoặc sao kê tài khoản lương. Đối với nhân viên thử việc, cung cấp thư mời làm việc hợp lệ.

i. Các giấy tờ liên quan khác khi có yêu cầu.

2. Thời hạn bồi thường

PTI thông báo kết quả và giải quyết bồi thường cho người được bảo hiểm, người thừa kế, hoặc người đại diện hợp pháp trong thời hạn tối đa **15 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

3. Thời hiệu khởi kiện

Thời hạn Người được bảo hiểm hay Người thừa kế hợp pháp có thể khởi kiện PTI về việc trả tiền bảo hiểm là 3 năm kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Quá thời hạn trên, mọi khiếu nại đều không có giá trị.

Các bên cùng nhau đồng ý rằng mọi tranh chấp hay mâu thuẫn xảy ra giữa các bên có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm sẽ được giải quyết tại tòa án của Nhà Nước CHXHCN Việt Nam theo Luật của Nhà Nước CHXHCN Việt Nam

4. Thông tin chung về bồi thường

Tất cả các chứng từ và tài liệu, (bao gồm các hóa đơn gốc, giấy chứng nhận, các chiếu chụp X-quang) mà PTI yêu cầu hỗ trợ cho việc chi trả bảo hiểm (bồi thường), bao gồm cả các kết quả về sức khỏe và bất kỳ các chi tiết nào về các tiền sử sức khỏe của Người được bảo hiểm sẽ được cung cấp miễn phí cho PTI, nếu được yêu cầu, trước khi bất kỳ việc chi trả bảo hiểm (bồi thường) nào được hoàn tất.

Trường hợp thiếu thông tin y tế hoặc cần làm rõ hồ sơ, Người được bảo hiểm phải có trách nhiệm bổ sung các thông tin đó cho PTI và PTI không phải chịu chi phí cho việc có thêm thông tin đó.

5. Đồng bảo hiểm / Bảo hiểm trùng

Đồng bảo hiểm, Bảo hiểm trùng được áp dụng cho các chi phí y tế điều trị sau tai nạn, nhưng không áp dụng đối với quyền lợi bảo hiểm chi trả cho thương tật hoặc tử vong do tai nạn.

Nếu tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, người được bảo hiểm đang được bảo hiểm bởi một chương trình bảo hiểm khác (ngoại trừ Bảo hiểm xã hội), thì bất kỳ chi phí y tế liên quan đến việc điều trị cùng một tình trạng thương tật sẽ không được đồng thời chi trả từ các nhà bảo hiểm.

CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN MỞ RỘNG

1. Quyền lợi bảo hiểm không tăng phí

a. Thỏa thuận đặc biệt về việc ứng trước tiền bồi thường

Trường hợp người được bảo hiểm phải nhập viện, trong những tình huống đặc biệt:

- PTI có thể đồng ý ứng trước tiền bồi thường theo số tiền bồi thường được ước tính đến mức tối đa là VND 10,000,000 với điều kiện số tiền bồi thường được ước tính dựa trên các chẩn đoán của bệnh viện vượt qua mức VND 5,000,000
- Nếu PTI không thể cung cấp tiền ứng trước trong vòng 24 giờ sau khi xảy ra tai nạn khẩn cấp, Chủ hợp đồng bảo hiểm có thể dựa vào xác nhận bằng văn bản của PTI, cung cấp cho nhân viên bị tai nạn của mình một khoản ứng trước hợp lý.
- Chủ hợp đồng bảo hiểm sau đó thông báo kịp thời với PTI về số tiền đã ứng trước, cung cấp Chứng từ y tế, Giấy đề nghị tạm ứng (đã được PTI xác nhận), PTI có trách nhiệm bồi hoàn cho Chủ hợp đồng bảo hiểm khoản ứng trước này trong vòng 15 ngày.

b. Bảo hiểm bệnh nghề nghiệp

Theo điều khoản này, PTI đồng ý mở rộng bảo hiểm các chi phí y tế điều trị Bệnh nghề nghiệp được quy định bởi Bộ Luật Lao động. Bao gồm và không giới hạn bởi danh mục bệnh nghề nghiệp:

Danh mục bệnh nghề nghiệp

1. Bệnh bụi phổi - Silic nghề nghiệp (BP-silic)
2. Bệnh bụi phổi Atbet (amiăng) (BP-amiăng)
3. Bệnh bụi phổi bông (BP-bông)
4. Bệnh viêm phế quản mãn tính nghề nghiệp (viêm PQ- NN)
5. Bệnh nhiễm độc chì và các hợp chất chì
6. Bệnh nhiễm độc benzen và các hợp chất đồng đẳng của benzen
7. Bệnh nhiễm độc thủy ngân và các hợp chất thủy ngân
8. Bệnh nhiễm độc mangan và các hợp chất của mangan
9. Bệnh nhiễm độc TNT (trinitro toluen)
10. Bệnh nhiễm độc asen và các hợp chất asen nghề nghiệp
11. Bệnh nhiễm độc nicotin nghề nghiệp
12. Bệnh nhiễm độc hóa chất trừ sâu nghề nghiệp
13. Bệnh do quang tuyến X và các chất phóng xạ
14. Bệnh điếc do tiếng ồn (điếc NN)
15. Bệnh rung chuyển nghề nghiệp
16. Bệnh giảm áp mãn tính nghề nghiệp
17. Bệnh sạm da nghề nghiệp
18. Bệnh loét da, loét vách ngăn mũi, viêm da, chàm tiếp xúc
19. Bệnh lao nghề nghiệp

20. Bệnh viêm gan virút nghề nghiệp
21. Bệnh do xoắn khuẩn leptospira nghề nghiệp
22. Bệnh hen phế quản nghề nghiệp
23. Bệnh nhiễm độc cacbonmonoxit nghề nghiệp
24. Bệnh nốt dầu nghề nghiệp
25. Bệnh viêm loét da, viêm móng và xung quanh móng nghề nghiệp

Đồng thời danh mục bệnh nghề nghiệp này được tự cộng cập nhật theo quy định của Pháp luật hiện hành.

2. Quyền lợi bảo hiểm có tăng phí

a. Mở rộng bảo hiểm ra phạm vi toàn thế giới

- i. Điều khoản mở rộng này được áp dụng với điều kiện tăng 10% phí bảo hiểm và việc áp dụng điều khoản này được ghi rõ trong Hợp đồng bảo hiểm
- ii. Theo điều khoản này, PTI đồng ý mở rộng bảo hiểm ra phạm vi toàn thế giới

b. Bảo hiểm các trường hợp ngộ độc

- i. Điều khoản mở rộng này sẽ được áp dụng với điều kiện tăng 5% phí bảo hiểm. Việc áp dụng điều khoản này được ghi rõ trong Hợp đồng bảo hiểm.
- ii. Theo điều khoản này, PTI đồng ý mở rộng bảo hiểm sự kiện ngộ độc (bao gồm và không hạn chế ngộ độc thức ăn, thức uống hoặc hít phải hơi độc, khí độc, chất độc)
- iii. Tổng mức trách nhiệm bảo hiểm cao nhất của PTI (tổng thất tích tụ) không vượt quá USD100.000/vụ.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *Car*



Nguyễn Đức Bình

BẢNG TRẢ TIỀN TỶ LỆ THƯƠNG TẬT VĨNH VIỄN
(Áp dụng đối với bảo hiểm tai nạn)
(Ban hành theo Quyết định số 270 /QĐ-PTI-BHCN, ngày 26 / 09 /2012 của
Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)

SỰ CỐ ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Tổn thương thân thể dẫn đến hậu quả như

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

*Là tỷ lệ phần trăm số tiền bảo hiểm nêu
trong Hợp đồng Bảo Hiểm*

TỬ VONG

100%

THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VĨNH VIỄN

1. Mất thị lực vĩnh viễn hai mắt	100%
2. Rối loạn tâm thần hoàn toàn không thể chữa được	100%
3. Mất hai bàn tay hoặc hai cánh tay	100%
4. Mất thính lực hoàn toàn hai tai	100%
5. Mất hàm dưới	100%
6. Mất khả năng phát âm	100%
7. Mất một cánh tay và một bàn chân; hoặc một cánh tay và một chân; hoặc một bàn tay và một chân; một bàn tay và một bàn chân	100%
8. Mất hai chân hoặc hai bàn chân	100%
9. Mất hoàn toàn khả năng lao động mà không thể làm bất cứ việc gì (toàn bộ bị tê liệt, bị thương dẫn đến tình trạng nằm liệt giường hoặc dẫn đến tàn tật toàn bộ vĩnh viễn)	100%
10. Cắt toàn bộ một bên phổi và 1 phần phổi bên kia	100%

THƯƠNG TẬT BỘ PHẬN VĨNH VIỄN

PHẦN ĐẦU VÀ MẮT

11. Khuyết xương sọ (chưa có biểu hiện thần kinh, tâm thần)	
- Diện tích bề mặt hộp sọ bị tổn thương ít nhất 6 cm ²	40%
- Diện tích bề mặt hộp sọ bị tổn thương từ 3 đến 6 cm ²	20%
12. Nói ngọng, nói lắp, nói khó khăn ảnh hưởng đến giao tiếp	21%
13. Mất khả năng giao dịch bằng chữ viết, mất nhận biết về ngôn ngữ do tổn hại vùng Wernicke	36%
14. Mất một phần hàm dưới	40%
15. Mất một mắt	55%
16. Mất thính lực hoàn toàn một tai	30%
17. Mất vành tai 2 bên	18%
18. Mất vành tai 1 bên	9%
19. Sẹo rúm vành tai, chít hẹp ống tai	12%
20. Mất mũi hoàn toàn	24%
21. Biến dạng mũi	11%
22. Vết thương họng sọ hẹp ảnh hưởng đến nuốt	18%

CHI TRÊN

PHẢI

TRÁI

23. Mất một cánh tay và một bàn tay	60%	50%
24. Mất phần khung xương quan trọng phần cẳng chân (thương tổn vĩnh viễn không chữa được)	50%	40%
25. Liệt hoàn toàn cánh tay trên (tổn thương thần kinh không thể chữa được)	65%	55%
26. Dây thần kinh circolflex bị liệt hoàn toàn	20%	15%

27. Cứng khớp bả vai	40%	30%
28. Cứng khớp khuỷu tay		
- Ở vị trí 15 độ xung quanh khớp phải	25%	20%
- Ở vị trí bất lợi	40%	35%
29. Mất hoặc bị tổn thương vĩnh viễn phần khung xương hai chi trên	40%	30%
30. Liệt hoàn toàn dây thần kinh trung gian	40%	35%
31. Liệt hoàn toàn dây thần kinh quay tại vị trí rãnh xoắn	45%	35%
32. Liệt hoàn toàn dây thần kinh quay phần cẳng tay	30%	25%
33. Liệt hoàn toàn dây thần kinh quay của bàn tay	20%	15%
34. Liệt hoàn toàn dây thần kinh xương trụ	30%	25%
35. Cứng khớp cổ tay tại vị trí thường (thẳng và sấp úp)	20%	15%
36. Cứng khớp cổ tay tại vị trí khó vận động (vị trí gấp và lật ngửa)	30%	25%
37. Mất hoàn toàn ngón cái	20%	15%
38. Đứt hoàn toàn ngón trỏ	15%	15%
39. Đứt đồng thời ngón trỏ và ngón cái	35%	25%
40. Đứt ngón trỏ và một ngón tay khác ngoại trừ ngón trỏ	25%	20%
41. Mất ba ngón tay trong đó có ngón cái	35%	30%
42. Mất ba ngón tay ngoại trừ ngón cái và ngón trỏ	20%	15%
43. Đứt bốn ngón tay trong đó có ngón cái	45%	40%
44. Đứt bốn ngón tay ngoại trừ ngón cái	40%	35%
45. Đứt một ngón tay ngoại trừ ngón cái hoặc ngón trỏ	10%	05%
46. Mất đốt ngón tay (một đốt)	04%	04%
47. Ngón giữa (hai đốt)	04%	04%
48. Ngón giữa (một đốt)	02%	02%
49. Ngón nhẫn (hai đốt)	04%	04%
50. Ngón nhẫn (một đốt)	02%	02%
51. Ngón út (hai đốt)	03%	03%
52. Ngón út (một đốt)	02%	02%

Khi người bị nạn được xác nhận là người sử dụng tay trái, thì chế độ bồi thường chi trên sẽ được áp dụng ngược lại, mức độ bồi thường cho phần chi phải sẽ được áp dụng cho phần chi trái và ngược lại.

CHI DƯỚI

53. Đứt phần đùi (nửa trên)	60%
54. Đứt phần đùi (nửa dưới)	50%
55. Mất một bàn chân	45%
56. Mất một phần bàn chân	40%
57. Mất một phần bàn chân	35%
58. Mất một phần bàn chân	30%
59. Liệt hoàn toàn một chi dưới	60%
60. Liệt hoàn toàn vùng kheo dây thần kinh ngoại biên hông	30%
61. Liệt hoàn toàn vùng kheo dây thần kinh nội biên hông	20%
62. Liệt hoàn toàn hai dây thần kinh (dây thần kinh hông, vùng kheo nội ngoại biên)	40%
63. Cứng khớp hông	40%
64. Cứng khớp gối	20%
65. Tổn thất trầm trọng khung xương phần đùi hoặc xương phần chân dưới (không phục hồi được)	60%
66. Tổn thương trầm trọng khung xương phần nắp gối bởi vết nứt lớn, hậu quả là hạn chế sự cử động của phần đùi và chân dưới	40%
67. Tổn thương trầm trọng phần khung xương của nắp gối cùng với những hạn chế cử	20%

LP

động.

68. Làm phần chi dưới bị ngắn ít nhất 5cm	30%
69. Làm phần chi dưới bị ngắn từ 3cm - 5cm	20%
70. Đứt bốn ngón, trong đó có các ngón chân cái	20%
71. Đứt ba ngón, trong đó có các ngón chân cái	15%
72. Đứt hai ngón, trong đó có các ngón chân cái	10%
73. Đứt các ngón chân cái	5%
74. Đứt 1 đốt ngón chân cái	2%
75. Đứt 1 ngón chân khác	3%

CỘT SỐNG

76. Cắt bỏ cung sau của 1 đốt sống	21%
77. Cắt bỏ cung sau của 2 - 3 đốt sống trở lên	30%

LÒNG NGỰC

78. Cắt bỏ 1 - 2 xương sườn	10%
79. Cắt bỏ 3 xương sườn (mỗi xương sườn cắt bỏ trên 03 xương sườn tăng thêm 5%)	15%
80. Cắt bỏ đoạn mỗi xương sườn (mỗi đoạn xương sườn cắt bỏ thêm tăng 3%)	5%
81. Cắt toàn bộ 1 bên phổi	45%
82. Cắt nhiều thùy phổi ở 2 bên, dung tích sống giảm trên 50%	42%
83. Cắt nhiều thùy phổi ở 1 bên	33%
84. Cắt một thùy phổi	24%

BỤNG

85. Cắt toàn bộ dạ dày	48%
86. Cắt một phần dạ dày	33%
87. Cắt gần hết ruột non (còn lại dưới 1 m)	48%
88. Cắt một đoạn ruột non	27%
89. Cắt toàn bộ đại tràng	48%
90. Cắt một đoạn đại tràng	33%
91. Cắt bỏ gan phải Hợp đồng thuận	45%
92. Cắt bỏ gan trái Hợp đồng thuận	39%
93. Cắt ½ của một thùy gan	36%
94. Cắt 1/3 của một thùy gan	24%
95. Cắt dưới 1/3 của một thùy gan	18%
96. Cắt bỏ túi mật	30%
97. Cắt bỏ lá lách	27%
98. Cắt bỏ đuôi tụy, lách	39%

CƠ QUAN TIẾT NIỆU, SINH DỤC

99. Cắt bỏ 1 thận, thận còn lại bình thường	33%
100. Cắt bỏ 1 thận, thận còn lại bị tổn thương hoặc bệnh lý	45%
101. Cắt 1 phần thận trái hoặc phải	21%
102. Mất dương vật và 2 tinh hoàn ở người dưới 55 tuổi chưa con	45%
103. Mất dương vật và 2 tinh hoàn ở người dưới 55 tuổi đã có con rồi	36%
104. Mất dương vật và 2 tinh hoàn ở người trên 55 tuổi	24%
105. Cắt bỏ dạ con và buồng trứng 1 bên ở người dưới 45 tuổi chưa con	39%
106. Cắt bỏ dạ con và buồng trứng 1 bên ở người dưới 45 tuổi đã có con	21%
107. Cắt bỏ dạ con và buồng trứng 1 bên ở người trên 45 tuổi	16%
108. Cắt vú ở nữ dưới 45 tuổi 1 bên	15%
109. Cắt vú ở nữ dưới 45 tuổi 2 bên	30%
110. Cắt vú ở nữ trên 45 tuổi 1 bên	10%
111. Cắt vú ở nữ trên 45 tuổi 2 bên	21%

BẢO HIỂM TẠI NẠN

QUYỀN LỢI VÀ PHÍ BẢO HIỂM (tính trên người)

(Ban hành theo Quyết định số 270/QĐ-PTI-BHCN, ngày 26 / 09 / 2012 của

Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)

Đơn vị tiền tệ: USD			PHÍ, TỶ LỆ PHÍ BH / NĂM
SỰ KIỆN BẢO HIỂM	GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG		
PHẦN A Chết, thương tật toàn bộ và bộ phận vĩnh viễn	30 tháng lương hay số tiền bảo hiểm ghi tại Hợp đồng	0,09%	
PHẦN B Thương tật toàn bộ tạm thời (lương trong thời gian điều trị)	Toàn bộ lương tháng hay số tiền ghi tại Hợp đồng căn cứ vào số tháng tham gia bảo hiểm (3 tháng) (6 tháng) (12 tháng, 18 tháng, 24 tháng)	0,4% 0,36% 0,28%	
PHẦN C Chi phí y tế (sau tai nạn) - giới hạn / năm	1.000 2.000 3.000 5.000 10.000	6,75 12,15 19,35 22,95 44	

CHÚ THÍCH:

Lương tháng: căn cứ trên hợp đồng lao động

PHẦN A: không cung cấp riêng lẻ

PHẦN B: không cung cấp nếu không tham gia Phần A hoặc tham gia với STBH cao hơn Phần A.

PHẦN C: không cung cấp nếu không tham gia Phần A và B hoặc tham gia với STBH cao hơn Phần A.

W

BẢO HIỂM BỔ SUNG

1. Phạm vi bảo hiểm toàn thể giới
Tăng phí 10%
2. Bảo hiểm ngộ độc
Tăng phí 5%
3. Bảo hiểm bệnh nghề nghiệp
Không tăng phí

Lưu ý: Phí bảo hiểm sẽ thay đổi dao động từ tăng 30% đến giảm 50% tùy thuộc vào kết quả đánh giá rủi ro của PTI

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Bình

